

Số: 01 /2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7 sửa đổi bổ sung lần thứ 12 thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 29/4/2021.

- Căn cứ Biên bản số 01 BB/SD7-DHĐCĐ ngày 29/04/2021 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua tình hình thực hiện SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2020	Thực hiện năm 2020	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	69,7	2,59	3,72%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	51,0	2,59	5,08%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	2	1,3	65,00%
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-1,5	-1,478	
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	-1,5	-1,478	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	120,2	121,887	101,40%
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	8,0	8,5	106,2%
6	CBCNV bình quân	Người	60	25	41,67%



Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	38,02	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	32,3	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ.đ	1,2	
4	Lợi nhuận	Tỷ.đ		
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>(1,5)</i>	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	120,2	
6	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	106,0	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	9,0	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	25	

Căn cứ tình hình thực tế công tác SXKD năm 2021, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD trên phù hợp với thực tế để thực hiện.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III 2016÷2021 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2021÷2026) của Hội đồng quản trị Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 060421.002/BCTC-AASC.KT5 ngày 06/04/2021.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Tính đến thời điểm 31/12/2020, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần Sông Đà 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty lợi nhuận sau thuế lỗ (-1,478 tỷ đồng).

Do lợi nhuận sau thuế năm 2020 lỗ (-1,478 tỷ đồng) nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2020 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021 như sau:

7.1. Thực hiện trả thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2020.

Do lợi nhuận sau thuế năm 2020 lỗ (-1,478 tỷ đồng) và hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả nên năm 2020 không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	3.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên BKS	1.500.000
5	Thư ký HĐQT	1.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2020 của Ban kiểm soát (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:

9.1 Phê duyệt phương án và lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Sơn La về Hòa Bình hoặc Hà Nội.

9.2. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm di chuyển trụ sở.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.3. Ký hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành;

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.4. Phê duyệt các thủ tục liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu (nếu có);

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung:

10.1 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10.2 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10.3 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10.4 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát:

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ IV (2021÷2026).

Biểu quyết chấp thuận với 6.757.915 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2021÷2026):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty đã thống nhất bầu các Ông/Bà sau trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2021÷2026):

12.1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021÷2026) gồm các Ông/Bà:

- (1) Ông: Nguyễn Hữu Doanh Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 99,89%
- (2) Ông: Trần Văn Tài Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100,23%
- (3) Ông: Quát Văn Quang Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 99,89%

- Kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ông *Nguyễn Hữu Doanh* được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ IV (2021÷2026), với tỷ lệ biểu quyết: 3/3 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

12.2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021÷2026) gồm các Ông/Bà:

- (1) Ông: Nguyễn Thế Hoàng Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 99,89%
- (2) Ông: Bùi Phan Thanh Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100,89%
- (3) Ông: Nguyễn Anh Lam Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 99,89%

- Kết quả cuộc họp Ban kiểm soát bầu Trưởng ban kiểm soát: Ông *Nguyễn Thế Hoàng* được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ IV (2021÷2026), với tỷ lệ biểu quyết: 3/3 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 7 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- Website Cty;
- Lưu VP.HĐQT.



Nguyễn Hữu Doanh